

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 4 - HUẾ
THÀNH PHỐ HUẾ**

Số: 73/2025/QĐST-DS

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Huế, ngày 23 tháng 12 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
Về việc tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - HUẾ, THÀNH PHỐ HUẾ**

Thành phần giải quyết việc dân sự:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Trần Ngọc Tú.

Thư ký phiên họp: Ông Nguyễn Phước Đình Hoàng - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 4 – Huế, thành phố Huế.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Huế, thành phố Huế tham gia phiên họp: Ông Tô Hữu Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 12 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4 - Huế, số A đường L, xã P, thành phố Huế mở phiên họp công khai để giải quyết việc dân sự thụ lý số 25/2025/TLST-DS ngày 20 tháng 10 năm 2025, về việc “Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự”, theo Quyết định mở phiên họp giải quyết việc dân sự số 70/2025/QĐST-DS ngày 08 tháng 12 năm 2025, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

1. ***Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*** Anh Ngô Phước Đ, sinh năm 1990; địa chỉ: Tổ dân phố T, phường P, thành phố Huế; có mặt.

2. ***Người liên quan:*** Bà Lê Thị V, sinh năm 1967; địa chỉ: Tổ dân phố T, phường P, thành phố Huế; vắng mặt.

3. ***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

- Chị Ngô Thị Ly N, sinh năm 1992; địa chỉ: Tổ dân phố T, phường P, thành phố Huế; có đơn đề nghị vắng mặt.

- Chị Ngô Thị N, sinh năm 1999; địa chỉ: Tổ dân phố T, phường P, thành phố Huế; có đơn đề nghị vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu và lời khai của anh Ngô Phước Đ trình bày như sau:

Cha của anh Ngô Phước Đ là ông Ngô Phước V, sinh năm 1970 (đã chết năm 2022) và mẹ là bà Lê Thị V, sinh năm 1967, sinh được 03 người con là anh Ngô Phước Đ, sinh năm 1990; chị Ngô Thị Ly N, sinh năm 1992 và chị Ngô Thị N, sinh năm 1999. Hiện nay, bà Lê Thị V đang ở với anh Ngô Phước Đ tại Tổ dân phố T, phường P, thành phố Huế. Trước đây, bà Lê Thị V là một người phát triển bình thường. Sau khi bà Lê Thị V bị tai biến từ năm 2019 cho đến nay thì hiện nay bà V không nói được, liệt nửa người, không nhận thức được, đại biểu

tiện không tự chủ. Nay có những giao dịch dân sự liên quan đến bà Lê Thị V nên anh Đ làm đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Lê Thị V là một người mất năng lực hành vi dân sự. Anh Ngô Phước Đ yêu cầu được làm người giám hộ, đại diện theo pháp luật của bà Lê Thị V.

Tại biên bản trình bày ý kiến và các lời khai có trong hồ sơ vụ án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là chị Ngô Thị Ly N trình bày: Ông Ngô Phước V là chồng của bà Lê Thị V; chị Ngô Thị Ly Na là con ruột của bà Lê Thị V đồng ý với yêu cầu của anh Ngô Phước Đ, yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Lê Thị V là một người mất năng lực hành vi dân sự và đồng ý chỉ định anh Ngô Phước Đ làm người giám hộ, đại diện theo pháp luật của bà Lê Thị V.

Tại biên bản trình bày ý kiến và các lời khai có trong hồ sơ, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là chị Ngô Thị N trình bày: Ông Ngô Phước V là chồng của bà Lê Thị V; chị Ngô Thị N là con ruột của bà Lê Thị V, chị N đồng ý với yêu cầu của anh Ngô Phước Đ, yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Lê Thị V là một người mất năng lực hành vi dân sự và đồng ý chỉ định anh Ngô Phước Đ làm người giám hộ, đại diện theo pháp luật của bà Lê Thị V.

Tại phiên họp, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Huế phát biểu ý kiến về việc giải quyết việc dân sự:

- Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán trong việc xác định quan hệ pháp luật, thẩm quyền giải quyết, tư cách tố tụng, thu thập chứng cứ và tiến hành tố tụng đúng quy định. Thẩm phán chủ tọa phiên họp, Thư ký phiên họp tiến hành tố tụng đúng quy định. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được đảm bảo thực hiện quyền, nghĩa vụ theo quy định.

- Về việc giải quyết việc dân sự: Căn cứ khoản 1 Điều 27, Điều 35, Điều 39, Điều 149, Điều 150, Điều 161, Điều 361, Điều 367, Điều 369, Điều 370, Điều 371, Điều 372, Điều 376, Điều 377, Điều 378 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2025); Điều 22, Điều 46, Điều 47, Điều 49, Điều 53, Điều 57, Điều 58, Điều 59, Điều 134 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 4 - Huế chấp nhận yêu cầu của anh Ngô Phước Đ, tuyên bố bà Lê Thị V là một người mất năng lực hành vi dân sự. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Anh Ngô Phước Đ phải chịu lệ phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được kiểm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân khu vực 4 - Huế nhận định:

[1] Về tố tụng: Anh Ngô Phước Đ là con đẻ của bà Lê Thị V có đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Lê Thị V mất năng lực hành vi dân sự, căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 27; Điều 35; Điều 39; khoản 1 Điều 376 của Bộ luật Tố tụng

dân sự thì anh Ngô Phước Đ có quyền yêu cầu Tòa án nhân dân khu vực 4 - Huế tuyên bố bà Lê Thị V mất năng lực hành vi dân sự.

Tại phiên họp, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là chị Ngô Thị Ly N và chị Ngô Thị N vắng mặt nhưng đều có đơn xin giải quyết vắng mặt. Do đó, căn cứ khoản 3 Điều 367 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành phiên họp giải quyết việc dân sự vắng mặt họ.

[2] Về nội dung yêu cầu: Bà Lê Thị V là mẹ đẻ của anh Ngô Phước Đ. Trước đây, bà Lê Thị V là một người phát triển bình thường. Tuy nhiên, sau khi bà V bị tai biến từ năm 2019 cho đến nay thì hiện nay bà V không nói được, liệt nửa người, không nhận thức được, đại tiểu tiện không tự chủ. Nay có những giao dịch dân sự liên quan đến bà Lê Thị V nên anh Ngô Phước Đ làm đơn yêu cầu Toà án tuyên bố bà Lê Thị V là một người mất năng lực hành vi dân sự.

Tại Bản kết luận giám định pháp y tâm thần theo trung cầu số 2185/KLGD ngày 01/12/2025 của Trung tâm pháp y tâm thần Khu vực miền Trung đã kết luận bà Lê Thị V thời điểm hiện tại như sau:

- Kết luận theo tiêu chuẩn y học: Mất trí trong bệnh mạch máu, mức độ nặng (F01-ICD-10) + Động kinh (G40-ICD-10).

- Kết luận về năng lực hành vi dân sự: Mất năng lực hành vi dân sự.

[3] Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự; kết luận giám định pháp y tâm thần và đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên họp, Tòa án nhân dân khu vực 4 – Huế nhận thấy có đủ cơ sở chấp nhận đơn yêu cầu của anh Ngô Phước Đ về việc yêu cầu tuyên bố bà Lê Thị V là một người mất năng lực hành vi dân sự theo quy định tại khoản 1 Điều 22 của Bộ luật Dân sự.

Việc xác định và đăng ký người giám hộ cho người bị tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự được thực hiện theo Luật Hộ tịch, Bộ luật Dân sự và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

[4] Về chi phí trưng cầu giám định: Căn cứ Điều 161 của Bộ luật Tố tụng dân sự, anh Ngô Phước Đ phải chịu chi phí trưng cầu giám định theo quy định pháp luật và đã nộp đủ.

[5] Về lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Anh Ngô Phước Đ phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 27, Điều 35, Điều 39, Điều 149, Điều 150, Điều 161, Điều 361, Điều 367, Điều 369, Điều 370, Điều 371, Điều 372, Điều 376, Điều 377, Điều 378 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2025); Điều 22, Điều 46, Điều 47, Điều 49, Điều 53, Điều 57, Điều 58, Điều 59, Điều 134 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy

định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

2. Chấp nhận đơn yêu cầu của anh Ngô Phước Đ về việc “Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự” đối với bà Lê Thị V.

3. Tuyên bố bà Lê Thị V, sinh năm 1967; địa chỉ: Tổ dân phố T, phường P, thành phố Huế là một người mất năng lực hành vi dân sự.

4. Về chi phí trưng cầu giám định: Anh Ngô Phước Đ thuận chịu toàn bộ chi phí giám định và đã nộp đủ.

5. Về lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm: Anh Ngô Phước Đ phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng mà anh Ngô Phước Đ đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000689 ngày 20/10/2025 của Thi hành án dân sự thành phố Huế.

6. Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết theo quy định. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự

Nơi nhận:

- TAND thành phố Huế;
- VKSND khu vực 4 - Huế;
- THADS thành phố Huế;
- Phòng THADS khu vực 4 - Huế;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỢP

(đã ký và đóng dấu)

Trần Ngọc Tú